

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Góc Nhỏ Kỷ Niệm** của **Phạm Thị Xoàn**. Hội chân thành cảm tạ giả. Kính mời. **Trân trọng.**

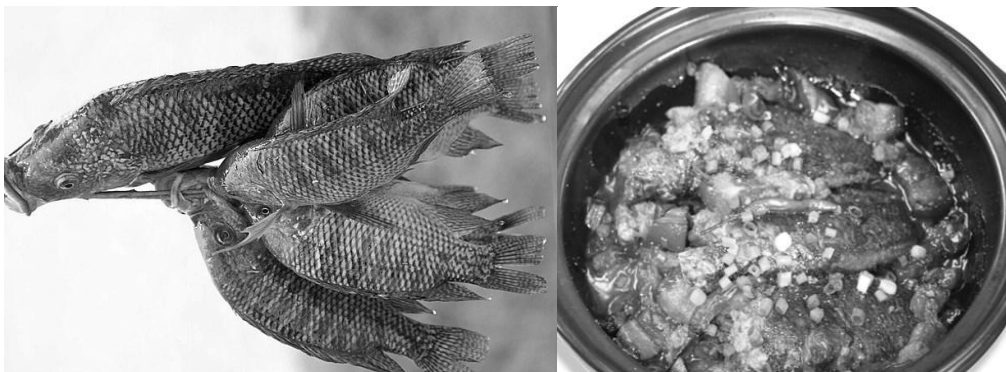
Góc Nhỏ Kỷ Niệm

“Khung Trời Biên Hòa” nó mệnh mông bất tận dưới con mắt của con bé nhà quê như tôi ngày ấy. Nhà quê gồm cả hai nghĩa: sinh ra và lớn lên ở miệt quê và nếp suy nghĩ cũng như sinh hoạt thời thơ ấu cũng “nhà quê” luôn. Cho nên muốn viết về Biên Hòa e rằng khó. Vậy chỉ xin viết về một góc nhỏ, rất nhỏ - nơi có một nhà mái thấp lợp ngói âm dương với những cây cột nhà bằng gỗ lim bóng loáng cho đến ngày nay đã gần trăm năm.

Góc trời kỷ niệm của tôi, ngoài ngôi nhà cổ ba gian hai chái lát gạch Tàu màu đỏ vẫn thường thấy ở vùng quê, là con đường đất đỏ ngày ngày đưa chị em chúng tôi lên con lộ chính ra chợ làng, ra quận lỵ; đưa chị em chúng tôi đến trường ngày hai buổi ê a ở lớp mẫu giáo, lớp một, ghì đầu lên bàn nắn nót từng chữ từng con số để mực vấy cả vào tay và vào cả áo, đôi khi lấm lem lên mặt lên mũi. Quanh nhà, giờ nhắc lại chẳng khác nào kể chuyện cổ tích với những cây trái quanh năm mang đến hoa lợi nuôi sống gia đình qua bao thế hệ: bưởi, chôm chôm, mãng cầu, sầu riêng, chuối mít, dừa, nhãn...và trầu cau. Con mương nhỏ bề ngang hơn nửa thước có nước trong chảy dưới chân cau dây trầu khiến cho khu vườn quanh năm xanh



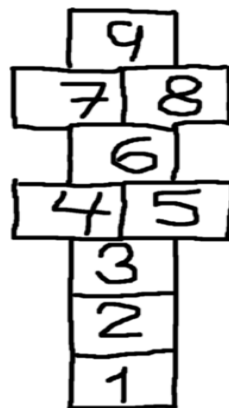
mát. Khu vườn hoa trái khá lớn nên tha hồ lang thang nhìn ngắm và chơi đùa với mọi thứ quanh mình, những cánh bướm chao lượn trên những đám hoa mai vàng rực, những tàu cau khô làm xe để kéo, nhặt những quả sầu riêng vừa rụng dưới gốc, leo lên cành bưởi, với những nhánh chôm chôm sai trái...đặc biệt với là những chú cá sặc, cá rô, cá bống trầu...ve vầy đuôi dưới mương là niềm vui gần như bất tận khi con bé khi đã hết cả trò chơi trên bờ. Lắm lúc xắn quần lội xuống mương tay cầm rổ đuổi xúc cá lại càng vui hơn và niềm vui đó bỗng chợt biến mất khi mẹ bắt gặp và ra lệnh cho con gái “*ăn mấy con cá đó...khỏi ăn cơm...*”. Viết đến đây bỗng nhớ và thèm trách cá rô kho tộ. Ước gì trưa nay có một om kho tiêu...chắc là hao cơm lắm...



Cái thời xa xưa ấy ở nhà quê, chỉ có mấy chị em chúng tôi chơi đùa với nhau chứ chẳng có bạn bè, ngay cả bạn bè lối xóm cũng không vì ba má và cả bà nội tôi thường vẫn dặn dò không được ra khỏi nhà, nếu không được ba má hoặc bà sai đi đâu đó và phải trở về nhà đúng giờ...Ban ngày nhờ ánh sáng mặt trời rọi và khắp xó xỉnh trong nhà, ban đêm thì nhà được tỏa sáng bởi mấy cây đèn Hoa Kỳ đốt bằng dầu hôi đặt trên bàn để mấy chị em ngồi quanh học bài trước khi tắt đèn đi ngủ cùng với bóng đêm.

Còn nhớ năm tôi học lớp một, mấy người chị cùng ba má tôi ở hẳn ngoài chợ cách nhà trong vườn chừng hơn cây số, nơi đó ba tôi có một tiệm

bán thuốc tây. Tôi ở nhà trong vườn với bà nội cùng với cô Năm của tôi và bé Vinh, con cô Năm. Tôi và bé Vinh cùng tuổi và học cùng lớp. Chúng tôi đi học sáng sớm khi mặt trăng còn trên bầu trời mai, và lần lần hai đứa cứ cãi nhau về chuyện ông mặt trăng đi theo đứa nào, chốc chốc tôi và bé Vinh lại chạy, khi thì về phía trước, lúc thì chạy lùi về phía sau, rõ ràng là mặt trăng đã chạy theo tôi! Thỉnh thoảng cũng trốn nhà theo bé Vinh chơi trò bắn bi, u mội, đánh trống, nhảy lò cò với mấy đứa con trai trong xóm. Ba của bé Vinh mất sớm nên được cô tôi cưng chiều chăm sóc như một công tử. Có lần tôi dắt bé Vinh ra chợ để ghé ba xin tiền, hai đứa đi lạc không biết đường về, đứng khóc hu hu cho đến khi có người biết Vinh là con của cô tôi nên dắt cả hai về nhà. Lại có lần tôi nhảy lò cò ở sân trước một mình, bé Vinh ngồi trên ván học bài, đọc rất lớn tiếng đến nỗi tôi vừa nhảy lò cò vừa lắng nghe nên đã thuộc hết bài đến khi cô tôi bảo tôi vào học bài thì tôi nói tôi đã thuộc rồi, cô bảo đọc cho cô nghe và tôi đọc thuộc từ đầu đến cuối. Những năm tiểu học tôi và bé Vinh cũng thường rủ nhau ghé nhà của Trần Bửu Hòa ở xóm trên để chơi. Mới học lớp bốn nhưng Hòa có khiếu vẽ rất đẹp, sau này Hòa là cây bút đặc lực của các báo Long Thành, Biên Hòa, Ngô Quyền. Hòa còn là em rể bà con với tôi nữa...



Năm lớp bốn chúng tôi học ở trường quận, má và các chị tôi phải trở lại nhà trong vườn với bà nội vì cô tôi đã có nhà riêng. Tôi không làm được

việc nặng nên được cho trông coi tiệm thuốc khi ba tôi đi vắng hoặc vào trong vườn trông coi người làm. Buổi trưa vắng khách nên tôi ra phòng sau nằm ngủ cho đến khi có khách hàng đến mua đánh thức dậy và nói *“mày coi tiệm như vậy là mất tiền mất thuốc hết còn gì...”*. Nếu không ngủ trưa, tôi lại chạy sang vườn ông Bảy xin hái ổi. Được bán thuốc từ năm học lớp bốn nên tôi thuộc nhiều tên thuốc khác nhau kể cả các loại thuốc trụ sinh. Lúc học môn vệ sinh thường thức, cô giáo nói *thuốc tím* thì tôi vọt miệng nói *Teinture d'iode*. Cô hỏi sao tôi biết? Mấy đứa trong lớp nhao nhao...*ba nó bán thuốc Tây đó cô...* (ba tôi chỉ là trữ-dược-viên và có học ngành y tá). Đạo đó ai bị cảm cúm hay đau bụng cũng đều thích uống thuốc trụ sinh. Có một thứ thuốc mà ba tôi không cho tôi bán là **Steroid** mà hồi đó gọi là **Cortisone** có tên là **Dectancin** và **Cortancin** mà ai cũng thích mua. Nhiều khách hàng hề thấy vắng mặt ba tôi ở tiệm là họ và đòi mua cho được thuốc đó. Tôi bảo với họ rằng tôi không biết thuốc đó để đâu thì họ chỉ cho tôi thuốc đó để ở tủ phía bên trong và nói *“mày bán đi, ba mày rầy tao chịu...”*. Vậy là tôi bán. Khi ba tôi kiểm soát thấy thuốc hết lọ thì rầy tôi, còn mấy chú bác khách hàng chẳng thẳng thấy ai tới chịu tội dùm tôi cả...



Những năm học trường quận có không biết bao nhiêu là kỷ niệm với bạn bè và các chị không sao kể cho hết được. Lúc ở nhà trong vườn, buổi sáng trước khi đi học, ăn sáng xong tôi cứ lần lữa cho đến khi má cho tiền mới

chịu ôm sách vở ra đi. Lên đường lộ lớn đón xe lam đến trường, xe chạy ngang qua chỗ ba tôi ở có tiệm thuốc tôi bảo xe dừng lại để tôi chạy lẻ vào trong để ba tôi cho thêm một ít tiền nữa. Vì học hai buổi nên trưa không về nhà, tôi ghé quán cơm học sinh để ăn với mấy đứa bạn, quán cơm này do chính phủ tài trợ và học sinh chỉ đóng một phần rất ít, số tiền còn dư tôi dùng mua các thứ như bánh kẹo trái cây để ăn mà dân gian gọi là...ăn vặt...

Lớp bốn tôi học với cô Phi Loan. Cô đẹp và hiền. Học trò, đặc biệt là bọn con gái đứa nào cũng thích cô kể chuyện vào những giờ cuối tuần như để cho lũ học trò chúng tôi xả hơi sau những giờ làm toán, làm luận, viết chính tả và nghe những lời cô giảng. Giọng cô Phi Loan nhẹ và thanh nên chúng tôi đều lắng nghe cô từng câu từng chữ, khi cô kể chuyện chúng tôi được phép ngồi quanh cô, có đứa lại sờ lên vạt áo của cô tỏ lòng ái mộ. Lên lớp năm chúng tôi học với thầy Nguyễn Văn Chỏi. Thầy giỏi võ nhưng rất hiền với học trò. Thầy không la rầy hoặc phạt chúng tôi khi chúng tôi làm ồn ào đùa giỡn trong lớp. Những lúc như vậy, thầy thường ra khỏi lớp đứng trước sân với vẻ mặt buồn buồn. Biết thầy giận nên chúng tôi cử trưởng lớp ra năn nỉ. Thầy trở vào lớp và thấy chúng tôi đứa nào cũng mặt hiền như Bụt...Tôi còn nhớ rất rõ bạn chơi thân tôi cùng lớp năm tên Hứa Thị Tiếp. Tiếp gọi tôi là Bạch Y Nữ Hiệp vì tôi hay mặc đồ trắng, ngược lại Tiếp hay mặc đồ đen nên được gọi là Hắc Y Nữ Hiệp.



Cuối năm cả hai chúng tôi thi đậu vào trường trung học Ngô Quyền nhưng đến đầu niên khóa tại Long Thành đã mở trường trung học nên chúng tôi không phải lên Biên Hòa để học. Ba má tôi đều mừng vì con không đi học xa mặc dầu trước đó ba tôi đã nhờ người để nói với thầy Phong xin cho tôi ở trọ trên Biên Hòa. Tôi và Tiếp thân nhau mãi cho đến lớp đệ tứ, Tiếp đẹp và học giỏi, năm nào cũng được lãnh phần thưởng danh dự do Tổng Thống tặng, còn tôi lãnh phần thưởng ưu hạng do Bộ Giáo Dục tặng. Điều này khiến cho ba má rất hãnh diện, sau mới biết – thầy cô đi mua và xin sách học sách truyện và học cụ về làm phần thưởng cho chúng tôi nhưng lại ghi phần thưởng của Tổng Thống hay bộ này bộ nọ cho nó xôm. Cuối năm đệ tứ chúng tôi lên Biên Hòa để thi Trung Học Đệ Nhất Cấp. Tôi thi đậu và niên khóa sau lại phải lên Biên Hòa học lớp đệ tam trường Ngô Quyền, còn Tiếp về Sài Gòn học. Chúng tôi chia tay. Sau đó Tiếp theo học ở trường Luật và một lần về thăm nhà, vừa vào nhà ngòi đóng đưa trên võng trước nhà thì một viên đạn không biết từ đâu bay tới ghim vào đầu. Thế là Tiếp tức tử ra đi trong độ tuổi thanh xuân tràn trề sức sống. Tôi mất đi một người bạn rất thân.



Tôi ghi danh theo học ban B nhưng cuối cùng học ban C vì trường mới mở ban C và thầy Nguyễn Thế Văn khuyên chúng tôi chuyển ban. Lớp Tam C chung cho cả nam lẫn nữ. Có ba chị bạn rất thân ở Tam C là Lê Kim Oanh, giờ là chị Ba của tôi (nhóm Tam C mới hình thành cách nay bốn năm sau khi chúng tôi liên lạc lại được), Châu Mỹ Quế giờ là chị Tám và Lê Thị Dung. Cả ba chị đều có khiếu văn chương. Gia đình Tam C còn có

anh Huỳnh Văn Thôi ở Georgia, anh Mã Thanh Tâm ở Cali, anh Đỗ Hữu Phương ở Texas, chị Trần Thị Bích ở Việt Nam, chị Nguyễn Thị Thêm ở Cali (Riverside), cô em Nguyễn Hồng Nga ở Cali (San Jose). Tôi là thứ 9 của nhóm Tam C. Sau hai năm theo học đệ tam và đệ nhị tại Ngô Quyền, thi đậu tú tài I. Đến năm đệ nhất trường không có lớp nên tôi phải lên Sài Gòn để học tại trường nữ trung học Gia Long. Sau đó thi vào học sư phạm và trường đi dạy cho đến ngày mất nước.

Góc Kỷ Niệm của tôi đối với Biên Hoà ngày nào tuy nhỏ nhưng có lẽ viết hoài cũng không hết. Có một vài mẩu chuyện mà trong trí của tôi không bao giờ quên. Số là năm tôi học ở trường trung học Long Thành thì có một số thầy cô từ Sài Gòn hay Biên Hoà xuống dạy. Thầy Lê Bá Vạn dạy môn Pháp Văn, có hôm thầy gọi tôi lên trả bài và thấy cuốn tập của tôi loang dầu có đến nửa cuốn, thấy thế thầy hỏi: “em học khuya đèn dầu đổ vào tập phải không?”. Tôi “dạ”. Sau đó, tôi cũng hối hận vì chẳng thấy thầy la rầy gì cả. Thật ra, tôi vẫn hay ăn quà vặt nên dầu của các loại bánh chiên dính vào tập...Thầy Ngọc Ẩn dạy môn Việt Văn đi tù sau 1975 và nghe tin thầy chết trong trại tù. Thầy Phạm Hữu Ân dạy Việt Văn năm đệ ngũ, thầy giảng bài rất hay và hấp dẫn khiến bọn học trò chúng tôi rất thích. Thầy cũng bắt chúng tôi phải học thuộc lòng nhiều bài thơ và văn xuôi và có nhiều đoạn tôi còn thuộc cho tới bây giờ, chẳng hạn như đoạn: *“Thu Năm nay tôi lại đi trên con đường vắng này, nghe từng chiếc lá rơi trên bờ cỏ. Nước trong như một cặp mắt tuyệt vời. Những cây liễu xanh đứng buồn như những nàng cung nữ thời xưa và trong vườn nhà ai thấp thoáng hoa phù dung nở trắng như một linh hồn trẻ...Nắng ở đây vẫn là nắng ngày xưa và linh hồn tôi vẫn là linh hồn tôi năm trước. Tôi vẫn ngờ như không có sự thay đổi vì thấy lại mình đi trên con đường này, thu năm nay giữa lúc cây vàng rơi lá, lòng mình hiu hắt tiếng nhạc”*. Nếu tôi không quên, tác giả đoạn văn trên là thi sĩ Đinh Hùng. Khi gặp lại anh Lữ Công Tâm và chị Nguyễn Thị Thêm ở California ngồi hàn huyên chuyện cũ, cũng

được biết anh Tâm và chị Thêm cũng rất thích những giờ Việt Văn của thầy Phạm Hữu Ân, anh chị cũng còn nhớ cả đoạn văn tôi ghi ở trên.



Năm đệ tam và đệ nhị tôi có học với thầy Hà Tường Cát, sau mới biết thầy là bạn của chồng tôi đã cùng sinh hoạt trong các Phong Trào Thanh Niên Sinh Viên Học Sinh, Chương Trình Phát Triển Sinh Hoạt Học Đường, Chương Trình Công Tác Hè 1965, Phong Trào Du Ca...Thầy Nguyễn Hữu Ân dạy Vạn Vật, sau là bác sĩ là người đưa học sinh Ngô Quyền đi dự trại hè tại Mỹ Tho vào năm 1965 và ở trại này, tôi đã gặp anh trưởng ban văn nghệ khi chiếc xe đò Liên Hiệp sắp sửa chuyển bánh rời trường Nguyễn Đình Chiểu, sau này là bố của mấy đứa con của tôi...Nghe tin thầy Ân đã mất khoảng 1975-1976...Trường Ngô Quyền còn có cả thầy Hồng Duyệt là tác giả của nhạc phẩm nổi tiếng “Đường Chiều” mà chồng tôi rất thích hát theo thể điệu blue trong những lần gặp gỡ dân Ngô Quyền. Bài hát thật buồn. Giọng hát cũng thật buồn và tha thiết khiến tôi lại nhớ về trường xưa ở thành phố Biên Hoà yêu dấu. Góc Kỷ Niệm của tôi chỉ nhỏ nhỏ thế thôi...

Phạm Thị Xoàn

